

Cơ sở lý luận và thực tiễn về Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc trong Báo cáo Chính trị Đại hội XIV của Đảng

Ngày nhận bài: 06/04/2026 | Ngày phản biện: 05/04/2026 | Ngày xuất bản: 09/04/2026

Tác giả: Nguyễn Duy Long Long (Học viện Báo chí và Tuyên truyền)

Tóm tắt: Bài báo phân tích cơ sở lý luận và thực tiễn của việc xác lập “kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam” trong Báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng Cộng sản Việt Nam. Trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quá trình phát triển tư duy lý luận của Đảng, bài báo làm rõ tính tất yếu khách quan, nội hàm và các đặc trưng cơ bản của kỷ nguyên vươn mình trong bối cảnh mới. Từ việc tổng kết gần 40 năm đổi mới, phân tích những thành tựu, thời cơ và thách thức đan xen hiện nay, bài viết khẳng định việc xác lập kỷ nguyên vươn mình không chỉ phản ánh bước phát triển mới trong tư duy chiến lược của Đảng, mà còn có ý nghĩa quan trọng trong việc định hướng công tác lãnh đạo, quản lý và truyền thông chính trị, góp phần thúc đẩy phát triển nhanh và bền vững ở Việt Nam.

1. Đặt vấn đề

Trong những thập niên đầu của thế kỷ XXI, thế giới đang chứng kiến những biến đổi sâu sắc, nhanh chóng và phức tạp chưa từng có. Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, sự dịch chuyển của các chuỗi giá trị toàn cầu, tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, biến đổi khí hậu, dịch bệnh và các thách thức an ninh phi truyền thống đang làm thay đổi mạnh mẽ môi trường phát triển của các quốc gia. Trong bối cảnh đó, phát triển không còn được hiểu đơn thuần là gia tăng tốc độ tăng trưởng kinh tế, mà ngày càng gắn với chất lượng phát triển, năng lực tự chủ chiến lược và khả năng thích ứng của mỗi quốc gia trước những biến động toàn cầu.

Đối với Việt Nam, gần 40 năm tiến hành công cuộc đổi mới đã tạo ra những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, đưa đất nước thoát khỏi tình trạng kém phát triển và từng

bước hội nhập sâu rộng vào đời sống kinh tế, chính trị thế giới. Tuy nhiên, thực tiễn cũng cho thấy mô hình tăng trưởng hiện nay đang đứng trước nhiều thách thức, đòi hỏi tiếp tục đổi mới tư duy phát triển và xác lập các định hướng chiến lược mang tầm nhìn dài hạn.

Trên cơ sở tổng kết thực tiễn và phát triển tư duy lý luận, Báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng đã xác định đất nước bước vào “kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam”. Đây là một luận điểm mới có ý nghĩa quan trọng, cần được nghiên cứu và luận giải một cách khoa học nhằm làm rõ cơ sở hình thành, nội hàm và ý nghĩa của nó đối với sự nghiệp phát triển đất nước trong giai đoạn hiện nay.

Bài viết nhằm phân tích cơ sở lý luận và thực tiễn của việc xác lập “kỷ nguyên vươn mình”, đồng thời làm rõ ý nghĩa của luận điểm này đối với công tác lãnh đạo, quản lý và truyền thông chính trị. Từ đó, nghiên cứu đặt ra câu hỏi: việc xác lập “kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam” dựa trên những cơ sở nào và luận điểm này có ý nghĩa gì đối với quá trình phát triển nhanh và bền vững của Việt Nam trong bối cảnh mới?

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết được triển khai trên cơ sở kết hợp một số phương pháp nghiên cứu của khoa học chính trị, khoa học truyền thông và khoa học xã hội nói chung nhằm làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn của luận điểm về “kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam” được nêu trong Báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

Trước hết, phương pháp phân tích - tổng hợp tài liệu được sử dụng như phương pháp chủ đạo. Tác giả tiến hành phân tích các văn kiện chính thức của Đảng, trọng tâm là Báo cáo chính trị Đại hội XIV, đồng thời đối chiếu với các văn kiện của các kỳ Đại hội trước nhằm làm rõ sự kế thừa và phát triển trong tư duy lý luận của Đảng về con đường phát triển đất nước. Quá trình phân tích tập trung vào việc nhận diện nội hàm khái niệm, các luận điểm then chốt và định hướng chiến lược được nêu trong văn kiện, qua đó làm rõ tính mới và ý nghĩa lý luận của khái niệm “kỷ nguyên vươn mình”.

Bên cạnh đó, bài viết vận dụng phương pháp lịch sử - logic để đặt luận điểm nghiên cứu trong tiến trình phát triển tư duy lý luận của Đảng qua các giai đoạn cách mạng. Cách tiếp cận này cho phép xem xét khái niệm “kỷ nguyên vươn mình” như kết quả của quá trình tích lũy nhận thức và thực tiễn trong gần bốn thập niên đổi mới. Việc kết hợp giữa logic phát triển nội tại của tư duy lý luận với bối cảnh lịch sử cụ thể giúp làm rõ cơ sở hình thành cũng như tính tất yếu của luận điểm trong giai đoạn phát triển hiện nay của đất nước.

Để tăng cường cơ sở thực tiễn cho nghiên cứu, bài viết sử dụng phương pháp điều tra xã hội học, kết hợp giữa khảo sát định lượng và phỏng vấn sâu. Khảo sát định lượng được thực hiện năm 2025 với 312 cán bộ, giảng viên và học viên tại một số cơ sở đào tạo lý luận chính trị và báo chí - truyền thông, gồm: Học viện Báo chí và Tuyên truyền; Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; Trường Chính trị Trần Phú Hà Tĩnh; Trường Chính trị tỉnh Nghệ An. Mẫu khảo sát được lựa chọn theo phương pháp thuận tiện kết hợp phân tầng theo nhóm đối tượng (cán bộ, giảng viên, học viên), qua đó bảo đảm tính đa dạng của mẫu và khả năng phản ánh tương đối toàn diện nhận thức của các chủ thể nghiên cứu.

Công cụ khảo sát là bảng hỏi cấu trúc gồm hai phần chính. Phần thứ nhất thu thập thông tin chung của người trả lời như nhóm đối tượng, lĩnh vực công tác hoặc học tập và thâm niên công tác. Phần thứ hai gồm 10 câu hỏi đánh giá mức độ nhận thức và quan điểm của người trả lời đối với các nội dung liên quan đến luận điểm “kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam”, tập trung vào một số khía cạnh như: nhận thức về giai đoạn phát triển mới của đất nước; ý nghĩa chính trị, tư tưởng của luận điểm; vai trò của khoa học - công nghệ và chuyển đổi số; vai trò của nhân tố con người; và giá trị định hướng phát triển của luận điểm trong bối cảnh hiện nay.

Các câu hỏi đánh giá được thiết kế theo thang đo Likert 5 bậc từ “hoàn toàn không đồng ý” đến “hoàn toàn đồng ý”. Thang đo này cho phép đo lường mức độ nhận thức và sự đồng thuận của người trả lời tương đối chi tiết, đồng thời tạo điều kiện cho việc lượng hóa và phân tích dữ liệu. Sau khi thu thập, dữ liệu khảo sát được mã hóa và xử lý bằng phương pháp thống kê mô tả, chủ yếu thông qua các chỉ số tần suất và tỷ lệ phần trăm; kết quả được trình bày dưới dạng bảng và biểu đồ nhằm hỗ trợ cho việc phân tích và thảo luận các phát hiện nghiên cứu.

Bên cạnh khảo sát định lượng, nghiên cứu còn tiến hành phỏng vấn sâu 12 chuyên gia, cán bộ quản lý và giảng viên trong lĩnh vực lý luận chính trị và báo chí - truyền thông. Các đối tượng phỏng vấn được lựa chọn theo phương pháp chọn mẫu mục đích nhằm bảo đảm tính đại diện về chuyên môn và kinh nghiệm thực tiễn, gồm: 4 cán bộ quản lý, giảng viên tại các trường chính trị cấp tỉnh; 3 giảng viên, nhà nghiên cứu tại các cơ sở đào tạo lý luận chính trị ở trung ương; 3 giảng viên ngành báo chí - truyền thông tại các trường đại học; 2 cán bộ làm công tác tuyên giáo, truyền thông chính sách tại các cơ quan Đảng và cơ quan báo chí.

Các cuộc phỏng vấn được thực hiện theo hình thức bán cấu trúc, với thời lượng trung bình 15–20 phút mỗi cuộc, nhằm làm rõ nhận thức của các chuyên gia về nội hàm, ý nghĩa chính trị, tư tưởng và giá trị truyền thông của luận điểm “kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam”. Dữ liệu phỏng vấn được ghi chép, tổng hợp và mã hóa theo các chủ đề phân tích, qua đó cung cấp các luận cứ định tính nhằm bổ sung và làm sâu sắc hơn kết quả khảo sát định lượng.

Ngoài ra, bài viết còn sử dụng phương pháp so sánh để đối chiếu các luận điểm của Đại hội XIV với các quan điểm phát triển đất nước được nêu trong các văn kiện trước đó, đồng thời so sánh giữa định hướng chiến lược trong văn kiện với mức độ đồng thuận xã hội được phản ánh qua kết quả khảo sát. Thông qua việc kết hợp các phương pháp trên, bài viết bảo đảm sự thống nhất giữa phân tích lý luận và minh chứng thực tiễn, qua đó góp phần làm rõ giá trị khoa học và ý nghĩa thực tiễn của luận điểm nghiên cứu.

3. Kết quả và thảo luận

3.1. Kết quả nghiên cứu

Kết quả nghiên cứu cho thấy luận điểm về “kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam” được xác định trong Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026), không chỉ mang ý nghĩa khái quát về một giai đoạn phát triển mới, mà còn phản ánh một bước phát triển quan trọng trong tư duy lý luận của Đảng về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam trong bối cảnh mới. Đây là kết quả của quá

trình tổng kết sâu sắc thực tiễn gần 40 năm đổi mới, đồng thời là sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh vào điều kiện lịch sử, cụ thể của đất nước trong bối cảnh toàn cầu hóa, chuyển đổi số và những biến động địa chính trị ngày càng phức tạp.

Trước hết, kết quả phân tích nội dung Báo cáo chính trị Đại hội XIV cho thấy khái niệm “kỷ nguyên vươn mình” được sử dụng với nội hàm rộng và cấu trúc đa chiều, vượt ra khỏi cách tiếp cận tuyến tính, thuần túy theo niên đại hay chu kỳ phát triển kinh tế. Báo cáo nhấn mạnh rằng Việt Nam đã “tích lũy đủ thế và lực, đủ tiềm lực và uy tín quốc tế để bước vào một giai đoạn phát triển mới với yêu cầu và khát vọng cao hơn” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026). Nhận định này cho thấy việc xác lập kỷ nguyên vươn mình không xuất phát từ ý chí chủ quan, mà dựa trên những điều kiện khách quan đã được lượng hóa tương đối rõ ràng.

Phân tích các chỉ tiêu kinh tế - xã hội trong Báo cáo chính trị cho thấy giai đoạn 2020 - 2025, mặc dù chịu tác động nghiêm trọng của đại dịch COVID-19 và những biến động kinh tế toàn cầu, Việt Nam vẫn duy trì được ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế; tốc độ tăng trưởng GDP bình quân đạt mức khá so với khu vực; quy mô nền kinh tế tiếp tục được mở rộng; thu nhập bình quân đầu người tăng so với đầu nhiệm kỳ; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được cải thiện rõ rệt (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026). Đây là những chỉ dấu thực tiễn quan trọng khẳng định nền tảng vật chất của kỷ nguyên vươn mình đã và đang được hình thành.

Một kết quả đáng chú ý khác là sự chuyển biến về chất của mô hình tăng trưởng. Báo cáo chính trị Đại hội XIV chỉ rõ đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng kinh tế tăng lên so với các giai đoạn trước; khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số từng bước trở thành động lực quan trọng của phát triển (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026). Điều này phản ánh quá trình dịch chuyển từ mô hình tăng trưởng chủ yếu dựa vào vốn và lao động sang mô hình tăng trưởng dựa nhiều hơn vào tri thức, công nghệ và đổi mới sáng tạo, một đặc trưng quan trọng của giai đoạn phát triển có tính “vươn mình”.

Ở lĩnh vực xã hội, các chỉ tiêu về giảm nghèo đa chiều, mở rộng hệ thống an sinh xã hội, nâng cao chất lượng giáo dục, y tế và chăm sóc sức khỏe nhân dân tiếp tục đạt

được những kết quả tích cực; chỉ số phát triển con người (HDI) của Việt Nam được cải thiện qua các năm (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026). Những kết quả này cho thấy kỷ nguyên vươn mình không chỉ được đặt trên nền tảng tăng trưởng kinh tế, mà còn gắn chặt với tiến bộ và công bằng xã hội, đúng với bản chất của định hướng xã hội chủ nghĩa.

Bên cạnh phân tích văn kiện, nghiên cứu còn sử dụng khảo sát xã hội học do tác giả thực hiện trong năm 2025 đối với 312 cán bộ, giảng viên và học viên tại các cơ sở đào tạo lý luận chính trị và báo chí và truyền thông, như đã mô tả trong phần phương pháp nghiên cứu. Kết quả khảo sát cho thấy: 78,4% số người được hỏi cho rằng Việt Nam đã bước vào một giai đoạn phát triển mới so với trước; 72,1% nhận thức khái niệm “kỷ nguyên vươn mình” là có cơ sở thực tiễn rõ ràng; 84,6% đánh giá cao vai trò của khoa học - công nghệ và chuyển đổi số và 88,9% cho rằng nhân tố con người là động lực trung tâm của kỷ nguyên vươn mình. Những kết quả khảo sát này phản ánh mức độ đồng thuận tương đối cao của người được hỏi đối với một số luận điểm chủ đạo trong Báo cáo chính trị trình Đại hội XIV của Đảng, như nhận định về giai đoạn phát triển mới của đất nước, vai trò của khoa học - công nghệ và chuyển đổi số, cũng như vị trí trung tâm của nhân tố con người trong quá trình phát triển (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026).

Kết quả cho thấy mức độ đồng thuận xã hội tương đối cao đối với các luận điểm cốt lõi được nêu trong Báo cáo chính trị Đại hội XIV của Đảng, qua đó cung cấp thêm cơ sở thực nghiệm cho việc xác lập “kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam”. Đáng chú ý, tỷ lệ cao nhất thuộc về nhận định coi nhân tố con người là động lực trung tâm của kỷ nguyên vươn mình, với 88,9% số người được hỏi đồng ý. Kết quả này phản ánh sự thống nhất cao trong nhận thức xã hội về vai trò quyết định của con người trong phát triển, phù hợp với quan điểm của Đảng khi nhấn mạnh yêu cầu “phát huy mạnh mẽ nhân tố con người” trong giai đoạn phát triển mới.

Bên cạnh đó, 84,6% ý kiến đánh giá cao vai trò của khoa học - công nghệ và chuyển đổi số cho thấy sự chuyển biến rõ rệt trong nhận thức về mô hình và động lực tăng trưởng. Trong khi đó, tỷ lệ 78,4% cho rằng Việt Nam đã bước vào một giai đoạn phát triển mới và 72,1% khẳng định khái niệm “kỷ nguyên vươn mình” có cơ sở thực tiễn cho thấy tuy còn độ phân hóa nhất định, nhưng xu hướng chung là sự đồng thuận

ngày càng rõ nét. Những kết quả này góp phần làm sáng tỏ nền tảng xã hội của luận điểm “kỷ nguyên vươn mình”, đồng thời bổ sung chiều sâu thực tiễn cho các phân tích lý luận trong bài viết.

Những kết quả khảo sát không chỉ phản ánh xu hướng nhận thức xã hội, mà còn cho thấy mức độ tương thích cao giữa nhận thức của các chủ thể xã hội với các luận điểm được nêu trong Báo cáo chính trị Đại hội XIV của Đảng. Sự đồng thuận nổi trội đối với vai trò của nhân tố con người, khoa học - công nghệ và chuyển đổi số cho thấy các định hướng chiến lược của Đảng đã và đang từng bước thấm sâu vào đời sống xã hội. Đây là cơ sở thực tiễn quan trọng để tiếp tục thảo luận, làm rõ hơn giá trị lý luận và tính khả thi của luận điểm về “kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam” trong bối cảnh phát triển mới.

Ngoài khảo sát định lượng, 12 cuộc phỏng vấn sâu với cán bộ quản lý, giảng viên lý luận chính trị và chuyên gia truyền thông cho thấy đa số ý kiến đều thống nhất rằng khái niệm “kỷ nguyên vươn mình” có ý nghĩa quan trọng không chỉ về mặt chính trị, tư tưởng mà còn về phương diện truyền thông, khi tạo ra một khung diễn ngôn mới có khả năng lan tỏa khát vọng phát triển và củng cố đồng thuận xã hội. Một giảng viên lý luận chính trị cho rằng: “Cách diễn đạt ‘kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam’ không chỉ phản ánh nhận định về một giai đoạn phát triển mới, mà còn có tác dụng khơi dậy niềm tin và khát vọng phát triển trong xã hội” (PVS3, giảng viên, 2025). Trong khi đó, một cán bộ làm công tác truyền thông chính sách nhận định: “Khái niệm này có giá trị truyền thông khá mạnh, bởi nó vừa mang tính khái quát, vừa tạo ra hình ảnh biểu tượng về một giai đoạn phát triển mới của đất nước” (PVS9, cán bộ tuyên giáo, 2025). Những ý kiến này cho thấy luận điểm “kỷ nguyên vươn mình” không chỉ có ý nghĩa về mặt lý luận mà còn có khả năng trở thành thông điệp truyền thông có sức lan tỏa trong đời sống xã hội...

Sự tương thích giữa nhận thức xã hội và định hướng chiến lược của Đảng được củng cố rõ nét khi đặt các kết quả khảo sát trong đối chiếu trực tiếp với Văn kiện Đại hội XIV. Báo cáo chính trị khẳng định: “Đất nước ta đã tích lũy đủ thế và lực, đủ tiềm lực và uy tín quốc tế để bước vào một giai đoạn phát triển mới với yêu cầu và khát vọng cao hơn” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026). Trích dẫn này không chỉ mang ý nghĩa định danh giai đoạn phát triển, mà còn cho thấy luận điểm về “kỷ nguyên vươn mình của

dân tộc Việt Nam” được xây dựng trên cơ sở tổng kết thực tiễn vững chắc. Trong bối cảnh đó, mức độ đồng thuận xã hội cao đối với các động lực phát triển chủ chốt chính là minh chứng sinh động cho tính đúng đắn và sức thuyết phục của định hướng lý luận được nêu trong Văn kiện.

3.2. Thảo luận kết quả

Từ các kết quả nghiên cứu nêu trên, có thể thấy luận điểm về kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam mang ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc, đồng thời phản ánh sự phát triển về chất trong tư duy chiến lược của Đảng.

Trước hết, xét trên bình diện lý luận, khái niệm “kỷ nguyên vươn mình” có mối liên hệ chặt chẽ với quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về vai trò của điều kiện vật chất và nhân tố con người trong sự phát triển xã hội. C.Mác từng nhấn mạnh rằng “con người làm ra lịch sử của chính mình, nhưng không phải trong những điều kiện do họ tự lựa chọn” (Marx, 1852/1978). Việc Báo cáo chính trị Đại hội XIV khẳng định đất nước đã tích lũy đủ các điều kiện cần thiết cho một giai đoạn phát triển mới cho thấy sự nhận thức rõ ràng về mối quan hệ biện chứng giữa điều kiện khách quan và vai trò chủ thể.

Đặc biệt, Báo cáo nhấn mạnh yêu cầu “phát huy mạnh mẽ nhân tố con người, khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026). Đây là sự kế thừa và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về con người vừa là mục tiêu, vừa là động lực của cách mạng, đồng thời phù hợp với yêu cầu của nền kinh tế tri thức và xã hội sáng tạo trong bối cảnh hiện nay.

So sánh với các giai đoạn trước cho thấy sự khác biệt rõ nét trong cách tiếp cận. Nếu như các văn kiện Đại hội VI, VII, VIII tập trung vào nhiệm vụ “thoát khỏi khủng hoảng” và “đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa”, thì từ Đại hội XIII và đặc biệt là Đại hội XIV, tư duy phát triển được nâng lên một tầm cao mới, gắn với khát vọng đưa Việt Nam trở thành nước phát triển, có thu nhập cao theo định hướng xã hội chủ nghĩa vào giữa thế kỷ XXI (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026). Kỷ nguyên vươn mình vì thế không chỉ là sự tiếp nối tuyến tính, mà là sự chuyển hóa về chất trong tầm nhìn chiến lược.

Trên bình diện thực tiễn, việc xác lập kỷ nguyên vươn mình có tác động định hướng mạnh mẽ đối với hoạt động hoạch định chính sách và tổ chức thực hiện, tạo ra một

“khung tham chiếu chiến lược” mới, trong đó yêu cầu phát triển nhanh phải gắn chặt với phát triển bền vững; tăng trưởng kinh tế phải song hành với tiến bộ xã hội; hội nhập quốc tế phải đi đôi với giữ vững độc lập, tự chủ.

Tuy nhiên, các kết quả nghiên cứu cũng cho thấy kỷ nguyên vươn mình không phải là một trạng thái sẵn có. Báo cáo chính trị Đại hội XIV đã thẳng thắn chỉ ra những hạn chế, yếu kém còn tồn tại, đồng thời cảnh báo nguy cơ tụt hậu, nguy cơ rơi vào bẫy thu nhập trung bình nếu không có những đột phá mạnh mẽ về thể chế, nguồn nhân lực và khoa học - công nghệ (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026). Điều này cho thấy, kỷ nguyên vươn mình cần được hiểu như một quá trình phát triển đầy thách thức, đòi hỏi nỗ lực liên tục, đổi mới tư duy và hành động quyết liệt.

Ở góc độ truyền thông chính trị, khái niệm “kỷ nguyên vươn mình” còn đóng vai trò như một thông điệp có sức gợi mở và huy động cao. Việc tạo dựng một diễn ngôn tích cực, hướng tới tương lai, có khả năng khơi dậy khát vọng và củng cố niềm tin xã hội là điều kiện quan trọng để biến các mục tiêu chiến lược thành hành động thực tiễn. Kết quả phỏng vấn sâu cho thấy nhiều chuyên gia cho rằng nếu được truyền thông một cách khoa học, nhất quán và thuyết phục, luận điểm này sẽ góp phần quan trọng trong việc xây dựng đồng thuận xã hội và tăng cường sức mạnh mềm quốc gia. Một chuyên gia trong lĩnh vực truyền thông chính trị nhận định: “Khái niệm ‘kỷ nguyên vươn mình’ có giá trị truyền thông mạnh, bởi nó tạo ra một hình ảnh biểu tượng về giai đoạn phát triển mới của đất nước, từ đó dễ dàng khơi dậy niềm tin và khát vọng phát triển trong xã hội” (PVS7, chuyên gia truyền thông, 2025). Tương tự, một giảng viên lý luận chính trị cho rằng: “Nếu được truyền thông một cách nhất quán và gắn với những thành tựu phát triển cụ thể, thông điệp về ‘kỷ nguyên vươn mình’ sẽ có tác dụng củng cố niềm tin xã hội và thúc đẩy sự đồng thuận trong quá trình thực hiện các mục tiêu phát triển quốc gia” (PVS4, giảng viên lý luận chính trị, 2025).

Tóm lại, thảo luận từ các kết quả nghiên cứu khẳng định rằng luận điểm về kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam trong Báo cáo chính trị Đại hội XIV không chỉ có cơ sở lý luận vững chắc và nền tảng thực tiễn rõ ràng, mà còn mở ra một không gian tư duy mới cho việc hoạch định chiến lược phát triển đất nước trong giai đoạn tới. Đây là một định hướng có ý nghĩa lâu dài, đòi hỏi sự nhận thức đầy đủ, triển khai đồng bộ và sáng tạo trong toàn bộ hệ thống chính trị và đời sống xã hội.

4. Kết luận

Trên cơ sở phân tích các luận điểm trong Báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, kết hợp với số liệu kinh tế - xã hội, kết quả khảo sát và phỏng vấn chuyên gia, bài viết cho thấy khái niệm “kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam” phản ánh một giai đoạn phát triển mới của đất nước được hình thành từ quá trình tích lũy thành tựu qua nhiều nhiệm kỳ đổi mới. Những chuyển biến về tăng trưởng kinh tế, đổi mới mô hình phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và vị thế quốc tế của Việt Nam đã tạo ra những tiền đề quan trọng cho bước phát triển mới.

Kết quả nghiên cứu cho thấy tư duy phát triển được nhấn mạnh tại Đại hội XIV gắn với yêu cầu tạo đột phá về chất lượng, hiệu quả và tính bền vững của tăng trưởng, trong đó khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và phát huy nhân tố con người được xác định là những động lực quan trọng. Từ góc độ lý luận, “kỷ nguyên vươn mình” có thể được xem như sự kế thừa và phát triển sáng tạo các quan điểm của Đảng về con đường phát triển đất nước trong điều kiện mới.

Việc nhận thức đúng và tổ chức thực hiện hiệu quả các định hướng này sẽ có ý nghĩa quan trọng trong việc chuyển hóa khát vọng phát triển thành động lực thực tiễn, góp phần đưa đất nước phát triển nhanh và bền vững trong giai đoạn tới./.

Tài liệu tham khảo

1. Đảng Cộng sản Việt Nam. (2026). Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV (Tập I). Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật. Tr. 15, 40, 45, 52-54, 58, 61-63, 67, 70-72.
2. Hồ Chí Minh. (2011). Toàn tập (Tập 5). Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.
3. Lênin, V. I. (2005). Toàn tập (Tập 41). Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.
4. Mác, C., & Ăngghen, Ph. (1995). Toàn tập (Tập 3). Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật. Tr 103.